

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3 tòa nhà TTC số 19 Phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 0243.3772.6966 Fax: 0243.3772.6989
- Vốn điều lệ: 70.629.790.000 VNĐ
(Bằng chữ: Bảy mươi tỷ, sáu trăm hai mươi chín triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: MFS
- Mô hình quản trị công ty:
 - ✓ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Mô hình tổ chức hoạt động của Công ty không có kiểm soát nội bộ.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ – ĐHĐCĐ/2026/MFS	15/7/2026	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone

Vào ngày 10/6/2026, Công ty MobiFone Service đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 nhưng không đủ điều kiện tiến hành do số cổ phần tham

dự họp không đạt trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (theo quy định tại Điều 145 Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều 22 Điều lệ công ty).

Ngày 15/07/2026, Công ty MobiFone Service tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 lần thứ hai. Các nội dung thảo luận tại Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết nhất trí là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Đinh Hoa Mai	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm lần đầu vào ngày 20/11/2024	
2	Ông Vũ Quang Hải	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm lần đầu vào ngày 30/06/2015, tái bổ nhiệm vào ngày 27/06/2023	
3	Ông Nguyễn Ngọc Thảo	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm lần đầu vào ngày 01/03/2022, tái bổ nhiệm vào ngày 27/06/2023	
4	Ông Nguyễn Thái Hà	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm lần đầu vào ngày 17/02/2022, tái bổ nhiệm vào ngày 27/06/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đinh Hoa Mai	2/2	100%	
2	Ông Vũ Quang Hải	2/2	100%	
3	Ông Nguyễn Ngọc Thảo	2/2	100%	
4	Ông Nguyễn Thái Hà	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Thường xuyên giám sát việc triển khai hoạt động SXKD của Công ty theo kế hoạch, mục tiêu năm 2026 thông qua hệ thống báo cáo quản trị nội bộ của Công ty

về các nội dung: Báo cáo triển khai kế hoạch doanh thu, kế hoạch lợi nhuận, kế hoạch triển khai các sản phẩm, dịch vụ mới, các chỉ số báo cáo tài chính, dòng tiền...; Kịp thời đưa ra các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ vướng mắc trong việc triển khai hoạt động SXKD của Công ty, tập trung vào các lĩnh vực dịch vụ cốt lõi của Công ty là dịch vụ Chăm sóc khách hàng, dịch vụ Hạ tầng – Viễn thông, dịch vụ Công nghệ số và dịch vụ Hỗ trợ nghiệp vụ.

Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên thực hiện giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT chỉ đạo Ban điều hành đều phù hợp với phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật.

Đồng thời, Hội đồng quản trị luôn luôn hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động, đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt.

Bên cạnh đó, Ban điều hành luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra trong năm 2026, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để tối ưu hiệu quả.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo nửa đầu năm 2026):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày văn bản	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ/HĐQT	23/01/2026	Bổ nhiệm Trưởng phòng Công nghệ số	100%
2	02/QĐ/HĐQT	23/01/2026	Phê duyệt mức lương chức danh đối với vị trí Trưởng phòng Công nghệ số	100%
3	03/QĐ/HĐQT	18/3/2026	Phê duyệt danh sách Hội đồng thanh lý 103 tuyến viba cắt hủy	100%
4	04/QĐ/HĐQT	17/4/2026	Phê duyệt gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026	100%
5	05/NQ/HĐQT	20/4/2026	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
6	07/QĐ/HĐQT	08/5/2026	Phê duyệt các tài liệu, biểu mẫu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên 2026	100%
7	08/QĐ/HĐQT	11/5/2026	Quyết định phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và mục tiêu phân đầu năm 2026	100%
8	09/NQ/HĐQT	05/6/2026	Thống nhất nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày văn bản	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
9	10/NQ/HĐQT	10/6/2026	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 (lần 2)	100%
10	11/QĐ/HĐQT	11/6/2026	Phê duyệt tài liệu, biểu mẫu ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 - lần 2	100%
11	12/QĐ/HĐQT	26/6/2026	Thành lập Hội đồng thanh lý 103 tuyển viba cắt huỷ	100%

III. BAN KIỂM SOÁT (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Cao Thành Chung	Trưởng Ban kiểm soát	Bầu bổ sung 10/2/2017, tái bổ nhiệm ngày 27/06/2023. Bổ nhiệm giữ vị trí Trưởng Ban kiểm soát từ ngày 23/10/2023.	Kỹ sư Hệ thống điện - Thạc sĩ Kỹ thuật điện - Thạc sĩ quản trị kinh doanh
2	Bà Trần Thị Hằng	Thành viên BKS	Bắt đầu tham gia BKS từ ngày 27/06/2023	Cử nhân kế toán - Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
3	Bà Lê Thị Thanh Tĩnh	Thành viên BKS	Bắt đầu tham gia BKS từ ngày 23/10/2025	Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng; Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Cao Thành Chung	1/1	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Hằng	1/1	100%	100%	
3	Bà Lê Thị Thanh Tĩnh	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

- ❖ Ban kiểm soát đã tổ chức 1 (02 ngày 18,19/5/2026) đợt làm việc:
 - Đánh giá việc thực hiện năm 2025, quý I năm 2026 và rà soát báo cáo tài chính năm 2025, báo cáo tài chính quý I năm 2026 phục vụ báo cáo đại hội đồng cổ đông và trực tiếp kiểm tra hồ sơ tài liệu liên quan.
- ❖ Nội dung kiểm tra giám sát bao gồm:
 - Đánh giá việc thực hiện năm 2025, quý I năm 2026 và rà soát báo cáo tài chính

năm 2025, báo cáo tài chính quý I năm 2026.

- Kiểm tra, soát xét công tác điều hành hoạt động SXKD và công tác tài chính, kế toán năm 2025, quý I năm 2026.
- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban TGD. Tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT và thẩm định báo cáo hoạt động của HĐQT.
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện mục tiêu kế hoạch hàng quý; Thẩm định báo cáo Tài chính; Đánh giá phân tích các chỉ tiêu tài chính hàng quý.
- Giám sát việc sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế, qui định nội bộ của MFS.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- BKS đã nhận được sự hợp tác tốt từ HĐQT và Ban TGD. Ban TGD và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của BKS.
- BKS đã tổ chức cuộc họp hàng năm với sự có mặt của các thành viên BKS, đại diện HĐQT, Ban TGD và các phòng ban có liên quan nhằm kiểm tra tình hình, trao đổi làm rõ các hoạt động kinh doanh và Tài chính trong kỳ qua đó đưa ra kiến nghị để MFS triển khai thực hiện.
- BKS đã tham gia các cuộc họp của HĐQT, HĐQT đã thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Hoạt động của BKS được thực hiện đúng các qui định về tổ chức hoạt động theo đúng qui định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Vũ Quang Hải	19/02/1973	Cử nhân vật lý – Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm lần đầu vào ngày 16/12/2014, tái bổ nhiệm vào ngày 16/12/2023
2	Ông Nguyễn Ngọc Thảo	10/7/1984	Thạc sỹ Khoa học Kỹ thuật điện tử, Kỹ sư Điện tử - Viễn thông, Cử nhân Anh Văn	Bổ nhiệm lần đầu vào ngày 01/03/2022, tái bổ nhiệm vào ngày 28/5/2025

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Anh Tú	10/10/1977	Thạc sỹ kế toán – Tài chính	Bổ nhiệm lần đầu vào ngày 01/01/2016, tái bổ nhiệm 01/7/2025

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm năm 2026) và GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN của công ty VỚI CHÍNH CÔNG TY.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (theo mục 1 phần VIII)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

TT	Tên công ty	Mối quan hệ có liên quan	Số giấy ĐKKD	Địa chỉ trụ sở	Thời điểm giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)	Ghi chú
1	Tổng công ty viễn thông MobiFone	Công ty mẹ	010068 6209	Số 1 Phạm Văn Bạch, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	6 tháng đầu năm 2025	140.567.373.669	- Bán hàng/ cung cấp dịch vụ - Mua hàng hóa/ dịch vụ
2	Công ty CP Công nghệ MobiFone Toàn Cầu	Công ty con của công ty mẹ	010257 7251	Số 105, đường Láng Hạ, P. Đống Đa, TP Hà Nội		87.649.073	- Mua hàng hóa/ dịch vụ
3	Công ty Cổ phần Dịch vụ Gia tăng MobiFone	Công ty con của công ty mẹ	031171 9703	MM18 Trường Sơn, Phường Hòa Hưng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		44.000.000	- Bán hàng/ cung cấp dịch vụ

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi

vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU của NGƯỜI NỘI BỘ và NGƯỜI LIÊN QUAN của người nội bộ 6 tháng đầu năm 2026

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục kèm theo)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: (không có)

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đinh Hoa Mai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.06	Đinh Thị Hoa			040172000484	P903 CT4 Vimeco Nguyễn Chánh Cầu giấy Hà nội Việt nam	20/11/2024			Chị ruột
1.07	Nguyễn Quốc Thông			040070000036	P903 CT4 Vimeco Nguyễn Chánh Cầu giấy Hà nội Việt nam	20/11/2024			Anh rể
1.08	Đinh Thị Mai Linh			040183001871	P2307 R4 Goldmark City 136 Hồ Tùng Mậu, Bắc Tứ Liêm, Hà Nội	20/11/2024			Em ruột
1.09	Lê Quang Thảo			040081000866	P2307 R4 Goldmark City 136 Hồ Tùng Mậu, Bắc Tứ Liêm, Hà Nội	20/11/2024			Em rể
2	Vũ Quang Hải		Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc Công ty	001073027765	59 Nguyễn Văn Trỗi, Thanh Xuân, Hà Nội	30/06/2015			
2.01	Tổng Thị Thanh Giang			001175023478	16 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	30/06/2015			Vợ
2.02	Vũ Quang Minh			013668991	Thanh Xuân, Hà Nội	30/06/2015			Con đẻ
2.03	Vũ Văn Ngọc			001303011730	Thanh Xuân, Hà Nội	30/06/2015			Con đẻ
2.04	Vũ Quang Huân			010345452	Thanh Xuân, Hà Nội	30/06/2015			Bố đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.05	Nguyễn Thanh Nhàn			111203934	Thanh Xuân, Hà Nội	30/06/2015			Mẹ đẻ
2.06	Trần Thị Thịnh			033148001723	16 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	30/06/2015			Mẹ vợ
3	Nguyễn Ngọc Thảo		Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc Công ty	024084000674	Phòng 1612, chung cư CT2A1, Tây Nam Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	01/03/2022			
3.01	Nguyễn Thị Thuần			033159003792	P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, HN	01/03/2022			Mẹ đẻ
3.02	Nguyễn Phú Hiếu			031041000661	P.Hải Sơn, Q.Đồ Sơn, HP	01/03/2022			Bố vợ
3.03	Nguyễn Thị Thoa			031151002836	P.Hải Sơn, Q.Đồ Sơn, HP	01/03/2022			Mẹ vợ
3.04	Nguyễn Thị Mận			031184012148	P.Giáp Bát, Q.Hoàng Mai, HN	01/03/2022			Vợ
3.05	Nguyễn Ngọc Bảo Minh			Không có	P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, HN	01/03/2022			Con đẻ
3.06	Nguyễn Hồng Vân			Không có	P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, HN	01/03/2022			Con đẻ
3.07	Nguyễn Ngọc Hiền			024093000597	P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, HN	01/03/2022			Em ruột
3.08	Vũ Thị Thu Thủy			031195004123	P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, HN	01/03/2022			Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4	Nguyễn Thái Hà		Thành viên Hội đồng quản trị Công ty	001073001588	Phòng 1405 KNO CCCCT Trung Yên 1, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	17/02/2022			
4.01	Nguyễn Văn Thanh			036042001701	P. Thanh xuân trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	17/02/2022			Bố đẻ
4.02	Nguyễn Thị Hoa Vinh			001145006805	P. Thanh xuân trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	17/02/2022			Mẹ đẻ
4.03	Vũ Thị Vóc			001152008043	P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	17/02/2022			Mẹ vợ
4.04	Nguyễn Thị Hồng Gấm			014174000030	P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, HN	17/02/2022			Vợ
4.05	Nguyễn Bích Ngọc			001301000772	P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, HN	17/02/2022			Con đẻ
4.06	Nguyễn Ngọc Diệp			001306022609	P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, HN	17/02/2022			Con đẻ
4.07	Nguyễn Anh Minh			034069003117	P. Thanh xuân trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	17/02/2022			Anh ruột
4.08	Nguyễn Xuân Phong			034070000387	P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, HN	17/02/2022			Anh ruột
4.09	Nguyễn Thiên Thu			001072013807	P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	17/02/2022			Anh ruột
4.10	Nguyễn Thị Thu Hương			001178004143	P. Thanh xuân trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	17/02/2022			Chị dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.11	Nguyễn Minh Loan			001176008248	P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, HN	17/02/2022			Chị dâu
4.12	Nguyễn Thị Nhân			014178000066	P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	17/02/2022			Chị dâu
5	Nguyễn Anh Tú		Kế toán trưởng	026077005849	1/15/38/10 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	31/12/2021			
5.01	Nguyễn Thị Thanh Xuân			019177001925	1/15/38/10 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	31/12/2021			Vợ
5.02	Nguyễn Ngân Hà			001304005311	1/15/38/10 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	31/12/2021			Con đẻ
5.03	Nguyễn Hải Phương			001307052499	1/15/38/10 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	31/12/2021			Con đẻ
5.04	Nguyễn Thị Thu Nga			026175002146	31, Ngõ 207 Lạc Long Quân, Tổ 4, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	31/12/2021			Chị ruột
5.05	Nguyễn Quang Huy			036064001357	31, Ngõ 207 Lạc Long Quân, Tổ 4, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	31/12/2021			Anh rể
5.06	Nguyễn Hồng Lâm			035045001030	P408 Chung cư Nam Đô, 609 Trường Định, Hoàng Mai, Hà Nội	31/12/2021			Bố vợ
5.07	Vũ Thị Thúy Vinh			038151007754	P408 Chung cư Nam Đô, 609 Trường Định,	31/12/2021			Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	BAN KIỂM SOÁT (BKS)				Hoàng Mai, Hà Nội				
6	Cao Thành Chung		Trưởng Ban kiểm soát	013171609	14F Hẻm 105/15/14 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	10/02/2017			
6.01	Nguyễn Thu Huyền			001187008382	14F Hẻm 105/15/14 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	10/02/2017			Vợ
6.02	Cao Yến Nhi			Không có	14F Hẻm 105/15/14 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	10/02/2017			Con đẻ
6.03	Cao Minh Khôi			Không có	14F Hẻm 105/15/14 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	11/8/2018			Con đẻ
6.04	Cao Hà			042052004475	Xuân An, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	10/02/2017			Bố đẻ
6.05	Nguyễn Thị Đệ			040145003504	Xuân An, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	10/02/2017			Mẹ đẻ
6.06	Bùi Thị Phi Loan			001163037991	Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội	10/02/2017			Mẹ vợ
6.07	Nguyễn Văn Sáng			001063005587	Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội	10/02/2017			Bố vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6.08	Nguyễn Quang Bình			001095041056	Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội	10/02/2017			Em vợ
6.09	Nguyễn Quang Minh			001095040981	Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội	10/02/2017			Em vợ
7	Trần Thị Hằng		Thành viên Ban kiểm soát	036164000007	Số nhà 24 ngõ 1081 Hồng Hà, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội	27/06/2023			
7.01	Trần Hữu Cam			Không có	Đã mất	27/06/2023			Bố đẻ
7.02	Nguyễn Thị Ước			Không có	Đã mất	27/06/2023			Mẹ đẻ
7.03	Vũ Ngọc Dung			Không có	Đã mất	27/06/2023			Bố chồng
7.04	Nguyễn Thị Nhung			Không có	Đã mất	27/06/2023			Mẹ chồng
7.05	Vũ Văn Hòa			036059000020	Số nhà 24 ngõ 1081 Hồng Hà, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội	27/06/2023			Chồng
7.06	Vũ Diệu Hương			036187000076	Canada	27/06/2023			Con đẻ
7.07	Vũ Thu Hà			0013000042369	Canada	27/06/2023			Con đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7.08	Trần Hữu Định			036058000533	TP. Nam Định	27/06/2023			Anh ruột
7.09	Trần Hữu Minh			036060011621	TP. Nam Định	27/06/2023			Anh ruột
7.10	Trần Thị Nga			036171002801	TP. Nam Định	27/06/2023			Em ruột
7.11	Trần Xuân Hải			036077005011	Giảng Võ, Hà Nội	27/06/2023			Em ruột
7.12	Ngô Thùy Dung			001185036374	Giảng Võ, Hà Nội	27/06/2023			Em dâu
7.13	Đỗ Thị Loan			036169002621	Tp. Nam Định	27/06/2023			Chị dâu
7.14	Trần Trung Long			036065017661	Tp. Nam Định	27/06/2023			Em rể
8	Lê Thị Thanh Tinh		Thành viên Ban Kiểm soát	035178003660	Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	23/10/2025		Bổ nhiệm mới	
8.1	Lê Văn Số			042039000111	Phường Phú lý, Tỉnh Ninh Bình	23/10/2025			Bố đẻ
8.2	Phạm Thị Thục			035142004574	Phường Phú lý, Tỉnh Ninh Bình	23/10/2025			Mẹ đẻ
8.3	Đặng Thế Huy			001040010117	Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	23/10/2025			Bố chồng
8.4	Lê Thị Chác			Đã mất		23/10/2025			Mẹ chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.5	Đặng Thế Hưng			001069022879	Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	23/10/2025			Chồng
8.6	Đặng Thế Hoàng			001200010157	Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	23/10/2025			Con
8.7	Đặng Thế Hoàng Tùng			001208022250	Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	23/10/2025			Con
8.8	Lê Thị Thanh Hà			035168002389	Phường Phú Lý, Tỉnh Ninh Bình	23/10/2025			Chị ruột
8.9	Lê Văn Nam			035071001810	Phường Phú Lý, Tỉnh Ninh Bình	23/10/2025			Anh ruột
8.10	Lê Thị Thúy Ninh			035180011355	Phường Phú Lý, Tỉnh Ninh Bình	23/10/2025			Em ruột
8.11	Phạm Văn Đông			001061022617	Phường Phú Lý, Tỉnh Ninh Bình	23/10/2025			Anh rể
8.12	Phạm Thị Lan			035174001898	Phường Phú Lý, Tỉnh Ninh Bình	23/10/2025			Chị dâu
8.13	Tô Tiến Thành			036079003444	Phường Phú Lý, Tỉnh Ninh Bình	23/10/2025			Em rể
9	Tổng công ty viễn thông MobiFone			0100686209	Số 1 Phạm Văn Bạch, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	28/01/2008			Công ty mẹ
10	Công đoàn Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone			65/QĐ-LĐLĐ		01/07/2008			Tổ chức chính trị - xã hội của công ty đại chúng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11	Đoàn thanh niên Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone			20-QĐ/MOBIFONE-DTN		13/08/2015			Tổ chức chính trị - xã hội của công ty đại chúng
12	Công ty CP Công nghệ MobiFone Toàn Cầu			0102577251	Số 105, đường Láng Hạ, Phường Đống Đa, TP Hà Nội				Công ty con của Công ty mẹ
13	Công ty Cổ phần Dịch vụ Gia tăng MobiFone			0311719703	MM18 Trường Sơn, Phường Hòa Hưng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty con của Công ty mẹ
14	Công ty Cổ phần Thanh toán số MobiFone			0111115052	Tầng 30 - Tòa Tháp C5 D'capital, 119 Trần Duy Hưng, 'Thành phố Hà Nội, Việt Nam	27/06/2025			Công ty con của Công ty mẹ
15	Công ty Cổ phần Giải pháp số MobiFone			0111109700	38 phố Phan Đình Phùng, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	25/06/2025			Công ty con của Công ty mẹ